TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **50/**2022/HS-ST
Ngày 12/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Anh Tuấn**

2. Bà **Nguyễn Hải Anh**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Lữ Cẩm Nhung** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Kiều Hoa** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Hứa Minh M, sinh ngày 20/3/1995 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: số 017 Lô B Chung cư Q, phường 9, quận 10, thành phố M; Nơi ở hiện nay: 209/9A Cách Mạng Tháng T, khu phố 2, phường L, thành phố G, tỉnh G; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 09/12; Quốc Tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Hứa Ngọc K, sinh năm 1970 và bà Đặng Thị Minh C, sinh năm 1980; Vợ tên Phạm Thị Hoài T, sinh năm 1998; Có 01 người con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại để điều tra, bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người làm chứng:

1/ Anh **Ngô Văn T**, sinh năm 1993 (Vắng mặt);

Trú tại: 103 Nguyễn Thiện T, khu phố 6, phường S, Tp. G, tỉnh G.

2/ Anh **Nguyễn Văn Nguyện E**, sinh năm 2002 (Vắng mặt)

Trú tại: 111/6 Nguyễn Thiện T, khu phố 6, phường S, Tp. G, tỉnh G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hứa Minh M (*sinh năm 1995 trú tại 209/9A Cách Mạng Tháng T, khu phố 2, phường S, thành phố G, tỉnh G*) là đối tượng nghiện ma túy. M thường mua ma túy của một người tên L (*không rõ nhân thân, L và M là bạn bè ngoài xã hội*).

Vào khoảng 13 giờ ngày 10/12/2021, Hứa Minh M đi xe ôm từ Rạch Sỏi đến huyện Tân Hiệp để mua ma túy về sử dụng. Đến đoạn đường thuộc Kênh 8 huyện H, M gặp L đi bộ một mình, M mua ma túy từ L với giá 1.500.000 đồng, sau đó, đi xe ôm về Rạch Sỏi. Trên đường về gần chợ Rạch Sỏi thì M gặp Nguyễn Văn Nguyện E (*sinh năm 2002 trú tại 111/6 Nguyễn Thiện T, khu phố 6, phường S, thành phố G, tỉnh G*) đang điều khiển xe mô tô chở Ngô Văn T (*sinh năm 2002 trú tại 111/6 Nguyễn Thiện T, khu phố 6, phường S, thành phố G, tỉnh G*) ngồi phía sau xe. M kêu Nguyện E chở M đến ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh G, Nguyện E đồng ý. Đi đến khu vực thuộc tổ 6, ấp B, xã H, huyện T, tỉnh G, M kêu Nguyện E cho M xuống xe, M đi tìm chỗ để sử dụng ma túy thì bị lực lượng cảnh sát bắt quả tang, M đang cầm trong tay 01 bịch nylon trong suốt được hàn kín, kích thước 4cm x 4cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất.

Tại thời điểm bắt quả tang cũng như tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, Hứa Minh M thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

* Tại bản kết luận giám định số 1135/KL-KTHS, ngày 21/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: "*Nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,4741 gam.*

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ."

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

** Đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ, hướng xử lý vật chứng gồm:* 01 (một)

phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 1135/2021/Gói 01, ngày 24 tháng 12 năm 2021, người chứng kiến Võ Hoàng Việt, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Kiên Giang. Bên trong là ma túy còn lại sau khi đã giám định.

Đối với người tên L là người đã bán ma túy cho M, do M không biết về lai lịch, nhân thân của L nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện chưa tiến hành triệu tập làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, nếu có cơ sở sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT-VKS-CT ngày 02/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo **Hứa Minh M** về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo **Hứa Minh M** phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Hứa Minh M** từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 1135/2021/Gói 01, ngày 24 tháng 12 năm 2021, người chứng kiến Võ Hoàng Việt, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Kiên Giang. Bên trong là ma túy còn lại sau khi đã giám định.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành. Từ đó, có đủ căn cứ để xác định: Hứa Minh M là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 13 giờ ngày 10/12/2021, M đi xe ôm đến huyện Tân Hiệp để mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, M đi đến khu vực thuộc tổ 6, ấp B, xã H, huyện T, tỉnh G tìm nơi vắng người để sử dụng ma túy, thì bị lực lượng công an bắt quả tang khi đang cầm trong tay 01 (một) bịch nylon trong suốt, kích thước 04cm x 04cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất. Kết quả giám định, các hạt tinh thể trong suốt nêu trên là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 2,4741 gam.

Căn cứ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì "1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ... ; *c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;* ... Như vậy, hành vi cất giấu 01 bịch nylon chứa ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 2,4741 gam để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như đã viện dẫn nêu trên.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm. Nhưng chỉ vì nghiện ma túy và để có ma túy sử dụng mà bị cáo đã cố ý tìm mua và tàng trữ 2,4741 gam loại Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an phát hiện. Nên cáo phải chịu trách nhiệm với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo luôn thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; không có tiền án, tiền sự nên cần xem xét áp dụng các

tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi lượng hình là phù hợp.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 1135/2021/Gói 01, ngày 24 tháng 12 năm 2021, người chứng kiến Võ Hoàng Việt, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Kiên Giang. Bên trong là ma túy còn lại sau khi đã giám định nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Hứa Minh M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo **Hứa Minh M** 02 (hai) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử: tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 1135/2021/Gói 01, ngày 24 tháng 12 năm 2021, người chứng kiến Võ Hoàng Việt, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Kiên Giang.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 23/QĐ-VKSCT ngày 02/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Hứa Minh M phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

Nguyễn Thanh Phong